

Số: 424/2025/QĐST-HNGĐ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 256/2025/TLST-HNGĐ ngày 03-9-2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Hà Minh Đ, sinh ngày 05-4-1979, căn cước công dân số 0010790364 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24-5-2023.

2. Chị Trần Thu H, sinh ngày 15-10-1987, căn cước công dân số 0361870034 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17-5-2023.

Cùng địa chỉ cư trú: Số 28 ngõ 118, đường C, tổ 16, phường Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận số 69 ngày 04-07-2013 của UBND phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (nay là phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội). Vợ chồng anh Hà Minh Đ, chị Trần Thu H chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H đã ly thân kể từ năm 2020 đến nay là kéo dài nhiều năm. Hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, không thể hòa hợp. Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình để ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung:

Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H có 02 con chung là Hà Minh P (giới tính nữ; sinh ngày 22-12-2013) và Hà Minh N (giới tính nữ, sinh ngày 16-08-2016). Khi

ly hôn, anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H thỏa thuận:

- Giao cả hai con chung Hà Minh P và Hà Minh N cho anh Hà Minh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Chị Trần Thu H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 09-2025 cho đến khi lần lượt các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Mức cấp dưỡng do anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con của anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về tài sản chung: Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H đã tự thỏa thuận theo văn bản ngày 18-8-2025 nên không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Anh Hà Minh Đ tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn nên được ghi nhận.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05-9-2025 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành nhưng hai bên đương sự không thay đổi ý kiến về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận chấm dứt hôn nhân giữa anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H.

- Về con chung: Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H có 02 con chung là Hà Minh P (giới tính nữ, sinh ngày 22-12-2013) và Hà Minh N (giới tính nữ, sinh ngày 16-08-2016).

Giao cả hai con chung là Hà Minh P và Hà Minh N cho anh Hà Minh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Trần Thu H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 09-2025 cho đến khi lần lượt con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Mức cấp dưỡng do anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Chị Trần Thu H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai

được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H đã tự thỏa thuận (văn bản ngày 18-8-2025) nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hà Minh Đ và chị Trần Thu H xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Hà Minh Đ tự nguyện nhận nộp toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0006075 ngày 03-9-2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Anh Hà Minh Đ đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội.
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội.
- UBND phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội
(Giấy CNKH số 69 ngày 04/7/2013).
- Chị Trần Thu H.
- Anh Hà Minh Đ.
- Lưu HS/VPTA.

Thẩm phán

Lê Trí Cường